

Bản án số: 115/2020/HS-ST
Ngày 29 - 12 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔ LƯƠNG, TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- ***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Ông Nguyễn Xuân Đại

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Tất Quang

Bà Trần Thị Minh Hợi

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Hoàng Thị Hương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An***

tham gia phiên tòa: Bà Phan Thị Thùy Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 111 /2020/ TLST-HS ngày 27 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 126/2020/HSST - QĐ ngày 14 tháng 12 năm 2020 đối với các bị cáo

1. Họ và tên: Nguyễn Văn H. Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 15/10/1996 tại xã Đ, huyện Đ, tỉnh N; Nơi cư trú: xóm 4, xã Đa, huyện Đ, tỉnh N; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn G (chết) và bà Nguyễn Thị Ph; Vợ, con: chưa có; Tiền sự: Không;

Tiền án: Ngày 08/12/2015, Nguyễn Văn H bị Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xử phạt 07 năm tù về tội “trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 12/9/2019 nhưng đến nay chưa chấp hành xong phần bồi thường dân sự.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/8/2020 tại trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An đến nay. Có mặt.

2. Họ và tên: Vũ Văn Ph. Tên gọi khác: Không; sinh ngày 14/10/1996 tại huyện S, thành phố H; Nơi cư trú: thôn Ng, xã T, huyện S, thành phố H; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vũ Văn H và bà Ngô Thị N; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 23/9/2016, Vũ Văn Ph bị Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 30 tháng tù về tội “ mua bán trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/7/2018

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/8/2020 tại trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An đến nay. Có mặt.

3. Họ và tên: Trương Anh Q. Tên gọi khác: Không; sinh ngày 10/ /8/2001 tại huyện V, tỉnh N; Nơi cư trú: thôn Ph, xã Tam Th, huyện Vụ, tỉnh Na; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trương Quốc Đ và bà Vũ Thị Th; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/8/2020 tại trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An đến nay. Có mặt.

Người bào chữa cho các bị cáo Nguyễn Văn H và bị cáo Vũ Văn Ph:
Luật sư Nguyễn Thị Hương - Văn phòng luật sư Hương Thảo, cộng tác viên thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An. Có mặt

Bị hại: Anh Nguyễn Khắc Th, sinh năm 1973
Địa chỉ: xóm 6, xã Đ, huyện Đ, tỉnh N.

Người được ủy quyền: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1984 (vợ anh Th). Có mặt
Địa chỉ: xóm 6, xã Đ, huyện Đ, tỉnh N.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:
1. Anh Đô Văn L, sinh năm 1988
Địa chỉ: Đội 1, T, xã Y, huyện M, tỉnh N. Có mặt
2. Anh Tạ Văn Đ, sinh năm 1982
Địa chỉ: xóm T, xã Y, huyện H, tỉnh N. Có mặt
3. Ông Nguyễn Văn K, sinh năm 1947
Địa chỉ: Tổ 13, thị trấn X, huyện X, tỉnh Nam Đ. Vắng mặt.

Người làm chứng:
1. Anh Đỗ Văn D, sinh năm 1980
Địa chỉ: Đội 4, D, xã Y, huyện M, tỉnh N. Vắng mặt
2. Anh Lê Văn D, sinh năm 1992
Địa chỉ: xóm 7, xã X, huyện H, tỉnh N. Vắng mặt
3. Ông Ngô K, sinh năm 1958
Địa chỉ: Số 60- Bùi Chu, xã X, huyện N, tỉnh Đ. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có quan hệ quen biết với nhau từ trước khi đi chấp hành án tại Trại giam số 3 của Bộ công An, nên vào khoảng thời gian giữa tháng 7 năm 2020, Nguyễn

Văn H liên lạc với Vũ Văn Ph, trú tại thôn Ngô Đạo, xã Tân Hưng, huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội. Huấn đề ý trên địa bàn xã Đại sơn vào ban đêm người ta thường buộc trâu bò dọc bên đường, nên Huấn nảy sinh ý định trộm cắp, Huấn nói với Phan “Giờ bên tao có trâu, mày có thuê xe và tìm lò mổ ngoài đấy được không”. Nghe vậy, Vũ Văn Ph nói “Để tao xem đã, vì xe cộ tao cũng chưa quen lắm, mà trâu ở đâu ra, trâu trộm à”. Nghe vậy, Nguyễn Văn H nói “Bạn cứ thuê được xe và tìm lò mổ đi, còn ở trong này trâu tao lo”. Nghe vậy, Vũ Văn Ph hiểu là trâu trộm cắp nên Vũ Văn Ph đồng ý và nói “Đạo này đi làm công nhân vất vả lắm, ta làm vụ này để kiếm tiền làm ăn”. Nghe vậy, Vũ Văn Ph và Nguyễn Văn H đồng ý và thống nhất Huấn là người tìm trâu để trộm, còn Phan là người tìm thuê xe và tìm lò mổ để tiêu thụ. Những ngày sau đó, Vũ Văn Ph tìm thuê xe ô tô và tìm lò mổ mà không được. Vào khoảng cuối tháng 7/2020, Vũ Văn Ph gọi điện cho Trương Anh Q, trú tại Thôn Phú Thứ, xã Tam Thanh, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định (Quân, Huấn, Phan quen biết nhau khi đi học nghề ở Hà Nội) Vũ Văn Ph nói với Quân “Em có nhớ thằng Huấn ở trong Nghệ An trước học cùng với mình nữa không?”. Nghe vậy, Trương Anh Q trả lời “Có”. Vũ Văn Ph nói “Thằng Huấn có trâu để bán, nó nhờ anh thuê xe và tìm lò mổ mà không được, giờ anh gọi điện nhờ em tìm thuê xe với lò mổ được không?”. Nghe vậy, Trương Anh Q đồng ý tìm thuê xe và tìm lò mổ cho Vũ Văn Ph. Ngày 14 tháng 8 năm 2020, Trương Anh Q gọi điện cho Đỗ Văn Lợi, sinh năm 1988, trú tại xóm Trục Mỹ, xã Yên Cường, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định (Trương Anh Q và Đỗ Văn Lợi là họ hàng với nhau), Quân nhờ Lợi thuê hỏi xe tải tầm hai đến ba tấn để vào Nghệ An chở mấy con trâu. Đỗ Văn Lợi nói với Quân để xem đã. Sau đó, Đỗ Văn Lợi gọi điện cho Tạ Văn Đồng, sinh năm 1982, trú tại xóm Trung Cường, xã Yên Cường, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định, Đỗ Văn Lợi nói về việc thuê xe cho cháu vào Nghệ An chở trâu, Đồng trả lời có xe và nói giá thuê xe là năm triệu đồng và giá đó Đồng sẽ làm giấy kiểm dịch cho luôn. Sáng ngày 16 tháng 8 năm 2020, Đỗ Văn Lợi gọi điện cho Trương Anh Q để thông báo cho Quân đã thuê được xe và báo giá rồi Đỗ Văn Lợi gửi số điện thoại của Tạ Văn Đồng cho Trương Anh Q để tự liên lạc. Sau đó Trương Anh Q nhắn tin qua Zalo thông báo cho Nguyễn Văn H là đã thuê được xe. Nguyễn Văn H nhắn tin lại hỏi Trương Anh Q là “Xe mấy tấn, chở được bao nhiêu con trâu”. Trương Anh Q trả lời “Xe ba tấn rưỡi, chở được khoảng bảy đến chín con trâu”. Thấy Trương Anh Q trả lời vậy, Nguyễn Văn H hỏi giá thuê mấy tiền, Quân trả lời “ Năm triệu”, Huấn đồng ý bảo tối nay vào luôn. Sau đó, Trương Anh Q gọi điện cho Vũ Văn Ph thông báo đã thuê được xe, nên Phan đã bắt xe từ nhà của Phan ở Sóc Sơn, Hà Nội đi đến nhà Quân ở huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định để tối đi vào Nghệ An. Vũ Văn Ph

gọi điện cho Nguyễn Văn H, Phan nói đã thuê được xe, nói Huấn tìm trâu. Nghe vậy, Nguyễn Văn H nói “Tao nghe thằng Quân nói rồi, mày với thằng Quân cho xe vào đi”. Do đã hẹn từ trước, đến khoảng 17 giờ 30 phút ngày 16/8/2020, anh Đỗ Văn Dân, sinh năm 1980, trú tại xóm Diên Mỹ, xã Yên Cường, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định điều khiển xe ô tô 18C – 074.79 đi cùng với anh Tạ Văn Đồng (Do Tạ Văn Đồng đã uống rượu nên nhờ anh Đỗ Văn Dân lái xe) đến đón Trương Anh Q và Vũ Văn Ph tại thị trấn Gôi, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định đi vào xã Đại Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An để chở trâu. Quá trình trên đường đi từ tỉnh Nam Định vào tỉnh Nghệ An, Trương Anh Q sợ hai người lái xe nghe được nên đã nhắn tin cho Vũ Văn Ph hỏi là “trâu nháy à” (Ý Trương Anh Q hỏi là trâu trộm à). Nghe vậy, Vũ Văn Ph nói “Cái đấy anh tưởng Huấn nói em phải biết rồi chứ”. Quân im lặng không nói gì thêm. Đến khoảng 21 giờ ngày 16 tháng 8 năm 2020, Nguyễn Văn H đang ở nhà thì anh Nguyễn Khắc Th, sinh năm 1981, trú cùng xóm (Anh Nguyễn Khắc Th là cậu ruột của Nguyễn Văn H) gọi điện nói “Cháu với Dương vào trong trại ngủ và trông trâu cho cậu với”. Nghe anh Nguyễn Khắc Th nói vậy, Nguyễn Văn H đồng ý. Khoảng 15 phút sau, Ngô Văn Dương, sinh năm 2005, trú cùng xóm đi xe mô tô đến nhà Nguyễn Văn H rồi cả hai đi vào trại trâu của anh Nguyễn Khắc Th tại xóm 6, xã Đại Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An. Khi đến nơi, Nguyễn Văn H và Ngô Văn Dương ngồi trong phòng chơi điện tử ở trên điện thoại. Đến khoảng 23 giờ 00 phút cùng ngày, Nguyễn Văn H thấy Ngô Văn Dương đang ngủ. Do đó, Nguyễn Văn H đi ra khu vực trại trâu của anh Nguyễn Khắc Th, Huấn dắt 04 (bốn) con trâu đi ra hướng đường Quốc lộ 7C (Đường N5) buộc tại chân cột điện 500kv (Cột điện đó dân hay thường gọi cột điện ba góc cách khu vực quản lý trâu của anh Nguyễn Khắc Th đi ra hướng đường Quốc lộ 7C khoảng 200m). Sau đó, Nguyễn Văn H tiếp tục đi vào dắt thêm 03 (ba) con trâu nữa đi ra buộc tại vị trí trên. Quá trình đi vào, do không biết địa chỉ cụ thể nên Trương Anh Q liên lạc với Nguyễn Văn H để hỏi địa chỉ, Nguyễn Văn H đã gửi vị trí định vị của mình qua mạng Zalo cho Trương Anh Q. Đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, xe của Quân và Phan đã đến địa điểm tại 03 (Ba) cây cột điện 500kv thuộc xóm 6, xã Đại Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An nơi Nguyễn Văn H đang tập kết trâu trộm cắp. Tại đây, các đối tượng đã dắt 06 (Sáu) con trâu lên sau thùng xe ô tô, còn 01 (Một) con trâu do thùng xe chật nên không cho lên được nữa. Quá trình này, Trương Anh Q hỏi nhỏ Nguyễn Văn H là “trâu nháy à” (Ý Trương Anh Q hỏi là trâu “Trộm à”). Nghe vậy, Nguyễn Văn H gật đầu nên Trương Anh Q hiểu đó là trâu do trộm cắp mà có nên không hỏi thêm gì). Vũ Văn Ph và Trương Anh Q đi cùng xe ô tô chở trâu đi về tỉnh Nam Định để tiêu thụ, còn Nguyễn Văn H

dắt con trâu còn lại quay trở lại khu vực trại đã dắt để trả lại. Trước đó Vũ Văn Ph và Nguyễn Văn H đã bàn bạc với nhau về việc ăn chia, sau khi bán trâu với giá khoảng 28 đến 30 triệu đồng cho một con trâu nếu được bao nhiêu sẽ trừ đi tiền thuê xe, chi phí ăn uống, còn lại bao nhiêu sẽ chia cho ba cho ba người.

Quá trình trên đường chở trâu đi từ huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An đi về tỉnh Nam Định để bán thì Trương Anh Q hỏi Vũ Văn Ph về ăn chia như thế nào. Vũ Văn Ph nói “Mình bán được bao nhiêu đưa cho Huân một trăm năm mươi triệu, còn lại trả tiền xe rồi mình chia nhau”. Khoảng rạng sáng ngày 17 tháng 8 năm 2020, khi về đến huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định không tìm được chỗ bán trâu nên Vũ Văn Ph gọi điện thoại cho anh Lê Văn D, sinh năm 1992, trú tại xóm 7, xã Xuân Đài, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định (Duy, Phan và Quân là người làm cùng công ty với nhau trước đó nên quen biết nhau). Phan nói “ bạn em trong Nghệ An có mấy con trâu nhờ bán hộ, em nhờ anh tìm chỗ bán cho em cái”. Nghe Vũ Văn Ph nói vậy, Lê Văn Duy đồng ý dẫn Vũ Văn Ph, Trương Anh Q đến lò mổ nhà của ông Nguyễn Văn Kh, sinh năm 1947, trú tại tổ 13, TT Xuân Trường, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định để bán trâu. Tại đây, ông Nguyễn Văn Kh xem trâu xong và đồng ý mua tất cả 06 (Sáu) con trâu của Vũ Văn Ph và Trương Anh Q với giá thỏa thuận là 182.000.000 đồng (Một trăm tám mươi hai triệu đồng), ông Nguyễn Văn Kh đưa trước cho Vũ Văn Ph và Trương Anh Q số tiền 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng), số tiền còn lại ông Khiêm hẹn chiều quay lại ông sẽ trả đủ. Sau khi lấy được tiền, Vũ Văn Ph và Trương Anh Q đã trả tiền thuê xe ô tô 6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng) cho Tạ Văn Đồng gồm tiền thuê xe và ăn uống trên đường. Sau đó Quân và Phan nói chuyện với nhau nếu bán trâu đưa cho Huân 150 triệu đồng như đã bàn bạc trước đây, sau khi trả tiền xe và tiền ăn uống sẽ không được bao nhiêu. Nên Phan nói với Quân sẽ nói với Huân rằng đưa cho Huân 120 triệu đồng, còn lại bao nhiêu trừ chi phí xe cộ và ăn uống hai người sẽ chia đôi. Số tiền ông Kh đưa trước cho Quân và Phan sau khi trả tiền xe cho anh Đ, Ph đưa cho Q 15 triệu, Quân đã đưa về nhà gửi cho Bố là Trương Quốc Đ nhờ cất hộ nói là tiền hàng, còn Vũ Văn Ph cầm tiền đi mua cho mình một dây chuyền Vàng giá 5.000.000đ (năm triệu đồng). Đến khoảng 16 giờ ngày 17/8/2020 Lê Văn Duy gọi điện cho Vũ Văn Ph nói Phan và Quân đến nhà ông Nguyễn Văn Khiêm gặp nói chuyện. Tại đây, ông Nguyễn Văn Khiêm nói giấy kiểm dịch của trâu không đúng ngày, nên ông Khiêm không mua trâu nữa. Sáng ngày 18/8/2020 Sau khi đến nhà ông Khiêm, nhờ người thuê được xe của Ngô Kim S, sinh năm 1958, trú tại số nhà số 60, đường Chu Bùi, xã Xuân Ngọc, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định điều khiển xe ô tô 18C – 109.01 để chở trâu đi chỗ khác bán trâu, nhưng xe chỉ chứa được có 4 con trâu

nên ông Kh nói ông sẽ mua hộ cho hai con trâu to nhất với tổng số tiền 62.000.000 đồng (Sáu mươi hai triệu đồng), Phan và Quân đồng ý và viết giấy cam kết là trâu của Phan, nếu có gì Phan chịu trách nhiệm trước pháp luật. Ông Nguyễn Văn Khiêm đưa thêm cho Vũ Văn Ph và Trương Anh Q số tiền 37.000.000 đồng (Ba mươi bảy triệu đồng), Trương Anh Q và Vũ Văn Ph nhờ Lê Văn Duy giữ hộ số tiền 22.000.000 đồng (Hai mươi hai triệu đồng). Sau đó, Lê Văn Duy và Trương Anh Q đi trước để tìm chỗ bán trâu, còn ở lại Vũ Văn Ph đi cùng xe ô tô của anh Ngô Kim Sơn chở 04 (Bốn) con trâu đi đến huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định tìm lò mổ. Do đưa đến một lò mổ họ trả quá rẻ nên Phan không bán. Khoảng 13 giờ ngày 18/8/2020, Lực lượng Công an huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định đang đi tuần tra thấy chiếc xe có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra đưa người và tang vật về trụ sở Công an huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định để làm việc (BL 04). Sau khi các đối tượng khai rõ đã liên hệ với Công an huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An để tiến hành bàn giao người và tang vật cho cán bộ công an huyện Đô Lương, Nghệ An để điều tra làm rõ.

Sáng ngày 17/8/2020 anh Lê khắc Thành phát hiện việc bị mất trâu đã làm đơn trình báo lên Công an xã Đại Sơn.

Ngày 18/8/2020 nghĩ rằng hành vi của mình đã bại lộ nên Nguyễn Văn H đã đến Công an huyện Đô Lương để đầu thú về hành vi của mình.

Ngày 20/10/2020 Trương Quốc Đ, bố đẻ của Trương Anh Q đã đưa số tiền 15.000.000đ (mười lăm triệu đồng) mà Quân đưa về gửi bố cất hộ đến UBND xã Tam Thanh, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định để giao nộp cho Cơ quan CSĐT công an huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An.

Ngày 24 tháng 8 năm 2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đô Lương đã ra yêu cầu định giá tài sản 07 (bảy) con trâu mà Nguyễn Văn H cùng đồng bọn trộm cắp mà có, gửi UBND huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An để định giá theo đúng quy định. (Con trâu do Huấn dắt ra nhưng xe không chở được nên Huấn dắt trả về trang trại nên đã định giá qua lời khai của bị can và bị hại).

Ngày 24 tháng 8 năm 2020, Hội Đồng định giá trong tổ tụng của UBND huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An đã có bản kết luận định giá tài sản 07 (bảy) con trâu mà các đối tượng trộm cắp tại thời điểm định giá có tổng số tiền **196.500.000 đồng (Một trăm chín mươi sáu triệu, năm trăm nghìn đồng).**

Bản kết luận định giá số 1873 ngày 24/08/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đô Lương kết luận:

+Một con trâu đực màu trắng bạc có trọng lượng 410 Kg có mức giá 410kg x 75.000đ/1kg =30.750.000đ (ba mươi triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng)

+Một con trâu đực màu đen nhánh có trọng lượng 395 Kg có mức giá $395\text{kg} \times 75.000\text{đ}/1\text{kg} = 29.625.000\text{đ}$ (hai mươi chín triệu sáu trăm hai mươi lăm nghìn đồng)

+Một con trâu đực màu đen có trọng lượng 320Kg có mức giá $320\text{kg} \times 75.000\text{đ}/1\text{kg} = 24.000.000\text{đ}$ (hai mươi tư triệu đồng)

+Một con trâu đực màu đen có trọng lượng 290Kg có mức giá $290\text{kg} \times 75.000\text{đ}/1\text{kg} = 21.750.000\text{đ}$ (hai mươi một triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng).

+Một con trâu đực màu đen có trọng lượng 390 Kg có mức giá $390\text{kg} \times 75.000\text{đ}/1\text{kg} = 29.250.000\text{đ}$ (hai mươi chín triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng)

+ Một con trâu đực màu đen có trọng lượng 395 Kg có mức giá $395\text{kg} \times 75.000\text{đ}/1\text{kg} = 29.625.000\text{đ}$ (hai mươi chín triệu sáu trăm hai mươi lăm nghìn đồng)

+Một con trâu đực màu đen có trọng lượng 420 Kg có mức giá $420\text{kg} \times 75.000\text{đ}/1\text{kg} = 31.500.000\text{đ}$ (ba mươi một triệu một trăm nghìn đồng). (Đây là con trâu do Nguyễn Văn H, Vũ Văn Ph, Trương Anh Q trộm cắp nhưng không thực hiện hành vi đền bù vì nguyên nhân ngoài ý muốn.)

Tổng giá trị của số tài sản trên tại thời điểm bị chiếm đoạt có mức giá 196.500.000đ (một trăm chín mươi sáu triệu năm trăm nghìn đồng).

Vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công An huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An đã thu giữ gồm :

+Một con trâu đực màu trắng bạc có trọng lượng 410Kg

+Một con trâu đực màu đen nhánh có trọng lượng 395Kg

+Một con trâu đực màu đen có trọng lượng 320Kg

+Một con trâu đực màu đen có trọng lượng 290Kg

+Một con trâu đực màu đen nhánh có trọng lượng 390Kg

+Một con trâu đực màu đen có trọng lượng 395Kg

+ 43.000.000đ (bốn mươi ba triệu đồng), 01 sợi dây chuyền vàng.

+ 01 (Một) chiếc điện thoại di động IHONE, phía trước màu trắng, phía sau màu hồng (Các chi tiết bên trong không kiểm tra, đã qua sử dụng) thu của Vũ Văn Ph.

+ 01 (Một) chiếc điện thoại di động IPHONE phía trước màu trắng, phía sau màu hồng, ốp màu đen, số IMEI: 355770073366170, các chi tiết bên trong không kiểm tra, (Đã qua sử dụng) thu của Nguyễn Văn H.

Tại bản cáo trạng số 119/CT-VKS ngày 26/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương đã truy tố các bị cáo Nguyễn Văn H, Vũ Văn Ph và Trương Anh Q về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 2 điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Văn H, Vũ Văn Ph và Trương Anh Q thừa

nhận hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo phạm tội: “trộm cắp tài sản” và đề nghị:

- Áp dụng khoản 2 điều 173, điểm h khoản 1 điều 52, điểm s, b khoản 1 và khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 04 năm đến 04 năm 03 tháng tù

- Áp dụng khoản 2 điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Vũ Văn Ph từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù và xử phạt Trương Anh Q từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan sau khi nhận lại tài sản và các khoản bồi thường thiệt hại và không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường về mặt dân sự nữa nên miễn xét.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn H và Vũ Văn Ph đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo cũng như nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt mức thấp nhất cho các bị cáo như Kiểm sát viên đề nghị tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Đô Lương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn H, Vũ Văn Ph và Trương Anh Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Cụ thể:

Khoảng 23 giờ 00 phút ngày 16/8/2020, tại khu vực xóm 6, xã Đại Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An, Nguyễn Văn H, Vũ Văn Ph, Trương Anh Q đã thực hiện hành vi trộm cắp 07 con trâu có trị giá 196.500.000đ (một trăm chín mươi sáu triệu năm trăm nghìn đồng) của anh Nguyễn Khắc Th trú tại xóm 6, xã Đại Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An.

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa là hoàn toàn phù hợp với lời khai

của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người bị hại, người làm chứng và vật chứng đã thu giữ được, đủ cơ sở để kết luận: bị cáo Nguyễn Văn H, Vũ Văn Ph và Trương Anh Q đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 2 điều 173 Bộ luật hình sự cho nên cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương truy tố các bị cáo tội danh và điều luật như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân đối với bị cáo:

Vụ án trộm cắp tài sản xảy ra trên địa bàn huyện Đô Lương bị cáo Nguyễn Văn H cấu kết phạm tội với đối tượng ngoài địa bàn hết sức liêu lĩnh thuộc trường hợp nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của các bị cáo trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, chiếm đoạt tài sản có giá trị lớn làm mất trật tự, an ninh tại địa phương, gây hoang mang, bất bình trong quần chúng nhân dân. Do vậy đưa các bị cáo ra xét xử công khai tại phiên tòa hôm nay và lên cho các bị cáo mức hình phạt nghiêm và cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo giáo dục bị cáo và công tác phòng ngừa tội phạm trên địa bàn.

Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án này, bị cáo Nguyễn Văn H là người phạm tội với vai trò chính chủ động khởi xướng và rủ rê các bị cáo khác phạm tội chiếm đoạt tài sản có giá trị lớn 07 con trâu, trị giá 196.500.000đ, bị cáo Huấn năm 2015 bị Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xử phạt 07 năm tù về tội “trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích là tình tiết tăng trách nhiệm hình sự là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 điều 52 của Bộ luật hình sự. Cho nên cần phải xử phạt nghiêm nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo. Nhưng cũng xét thấy sau khi phạm tội bị cáo Huấn đã khai báo thành khẩn, tự nguyện đến cơ quan công an đầu thú, tài sản trộm cắp đã thu hồi trả lại cho chủ sở hữu, bị cáo đã tự nguyện bồi thường số tiền khắc phục hậu quả các khoản chi phí tìm kiếm tài sản cho bị hại và bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, mặt khác bị cáo thuộc đối tượng hộ nghèo, hiện nay mắc bệnh ung thư vòm họng đang phải xạ trị hóa chất. Đó là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, b khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện sự nhân đạo của pháp luật.

Đối với bị cáo Vũ Văn Ph sau khi được Huấn rủ rê đã thực hành tích cực, tìm nơi tiêu thụ tài sản, bản thân bị cáo có nhân thân xấu, năm 2016 bị Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội xử phạt 30 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” tuy đã chấp hành xong hình phạt tù và đã xóa án tích bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng đạo đức phẩm chất mà lại tiếp tục phạm tội cũng cần phải xử phạt nghiêm cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ điều kiện giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Nhưng cũng xét bị cáo

sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, tự nguyện nộp tại một phần để khắc phục hậu quả cho người liên quan trong vụ án, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đó là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình phạt.

Đối với bị cáo Trương Anh Q tham gia với vai trò đồng phạm cũng cần phải xử lý nghiêm. Nhưng cũng xét thấy các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, trong giai đoạn điều tra, truy tố và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, tài sản bị chiếm đoạt đã được thu hồi trả lại cho chủ sở hữu, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đó là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định ngoài hình phạt tù các bị cáo còn có thể bị áp dụng phạt tiền bổ sung nhưng xét thấy các bị cáo nghề nghiệp thu nhập không ổn định và có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không có tài sản giá trị lớn. Cho nên miễn áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với các bị cáo.

[5] Trong vụ án này đối với Nguyễn Văn Khiêm là người mua 02 con trâu của Vũ Văn Ph Và Trương Anh Q nhưng do ông Khiêm không biết Trâu là do Phan và Quân trộm cắp mà có nên không phạm tội.

Đối với Lê Văn Duy là người giúp Vũ Văn Ph Và Trương Anh Q đưa trâu đi bán nhưng không biết Trâu là do Phan và Quân trộm cắp mà có nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với Tạ Văn Đồng, Đỗ Văn Dân và Ngô Kim Sơn là người được Vũ Văn Ph và Trương Anh Q thuê chở trâu đi từ xã Đại Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An đi ra huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định để bán và chở trâu từ huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định đi sang huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định để tiếp tục bán trâu nhưng Đồng, Dân, Sơn không biết là trâu trộm cắp mà có nên cơ quan CSĐT công an huyện Đô Lương không có căn cứ để xử lý mà nhắc nhở các bị cáo là đủ.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Tài sản 06 (Sáu) con trâu đã thu hồi được đã xác định là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của anh Nguyễn Khắc Th nên ngày 24/08/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Đô Lương đã trả lại cho anh Thành. Hiện nay Anh Nguyễn Khắc Th yêu cầu các đối tượng Nguyễn Văn H, Vũ Văn Ph và Trương Anh Q bồi thường số tiền 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) tiền ăn uống và vận chuyển trâu từ tỉnh Nam Định về xã Đại Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An. Trong thời gian chuẩn bị xét xử bị cáo Huấn đã tác động người nhà tự nguyện bồi thường cho bị

hại Nguyễn Khắc Th số tiền trên. Nay anh Thành không có yêu cầu gì thêm nên miễn xét.

- Anh Tạ Văn Đồng yêu cầu bồi thường số tiền 6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng), là tiền anh Tạ Văn Đ chở trâu từ xã Đại Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An đi về huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định. Quá trình trước, trong và sau khi chở trâu cho các đối tượng, anh Tạ Văn Đồng không biết đó là trâu do các đối tượng trộm cắp mà có. Ngay sau khi bán trâu các đối tượng đã lấy tiền bán trâu trả cho anh Tạ Văn Đ, nhưng anh Đ đã tự nguyện giao nộp lại số tiền đó cho Cơ quan công an và không yêu cầu các bị cáo bồi thường thiệt hại cho mình. Nên miễn xét.

- Ông Nguyễn Văn Kh sau khi nhận lại 43.000.000đ (bốn mươi ba triệu đồng) và 01 sợi dây chuyền vàng, không yêu cầu bị can Q và Ph trả lại số tiền còn thiếu là 14.000.000đ (mười bốn triệu đồng).

Anh Ngô Kim S không yêu cầu các bị cáo Q và Ph đền bù gì về mặt dân sự.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Số tiền 43 triệu đồng gồm: 22.000.000đ (hai mươi hai triệu đồng), do Lê Văn D giao nộp; 6.000.000 đ (sáu triệu đồng) do anh Tạ Văn Đ giao nộp, 15.000.000đ (mười lăm triệu đồng) do ông Trương Quốc Đạt giao nộp. Dây chuyền vàng thu được của Vũ Văn Ph dùng tiền bán trâu cho ông Kh để mua trị giá 5.000.000đ (năm triệu đồng). Số tiền này sau khi thu các đối tượng nộp lại cho cơ quan điều tra, xác định được đây là tiền do H Và Ph bán Trâu cho ông Nguyễn Văn Kh. Ông Kh là người mua trâu nhưng không biết đây là trâu do trộm cắp mà có, ông có yêu cầu các đối tượng Q và Ph phải trả số tiền trộm trâu cho ông nên Cơ quan điều tra đã trả lại gồm 43 triệu đồng tiền mặt và dây chuyền vàng thu được của Phan cho ông Nguyễn Văn Kh. Nay ông Kh không có yêu cầu gì thêm. Nên miễn xét.

Đối với chiếc điện thoại di động IHONE, phía trước màu trắng, phía sau màu hồng đã qua sử dụng thu của Vũ Văn Ph và chiếc điện thoại di động IPHONE phía trước màu trắng, phía sau màu hồng, ốp màu đen, số IMEI: 355770073366170 đã qua sử dụng thu của Nguyễn Văn H. Đây là các phương tiện do các bị cáo đã sử dụng liên lạc vào mục đích phạm tội, căn cứ điểm a khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu và sung quỹ nhà nước theo quy định.

[8] Về án phí: Căn cứ điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội, buộc các bị cáo Nguyễn Văn H, Vũ Văn Ph và Trương Anh Q mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 173, Điều 58 của Bộ luật hình sự; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội:

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn H, Vũ Văn Ph và Trương Anh Q phạm tội “Trộm cắp tài sản”

2. Về hình phạt:

Căn cứ vào điểm c khoản 2 điều 173, điểm h khoản 1 điều 52 và điểm s, b khoản 1 và khoản 2 điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015

Xử phạt Nguyễn Văn H 04 (Bốn) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 19/8/2020.

Căn cứ vào điểm c khoản 2 điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015

Xử phạt Vũ Văn Ph 03(Ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 19/8/2020.

Xử phạt Trương Anh Q 02(Hai) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 19/8/2020

3. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Khắc Th và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên miễn xét.

4. Về xử lý vật chứng: Căn cứ các điểm a khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tuyên tịch thu sung quỹ nhà nước gồm:

+ 01 (Một) chiếc điện thoại di động IHONE, phía trước màu trắng, phía sau màu hồng (Các chi tiết bên trong không kiểm tra, đã qua sử dụng) thu của Vũ Văn Ph.

+ 01 (Một) chiếc điện thoại di động IPHONE phía trước màu trắng, phía sau màu hồng, ốp màu đen, số IMEI: 355770073366170, các chi tiết bên trong không kiểm tra, (Đã qua sử dụng) thu của Nguyễn Văn H.

(Tất cả được mô tả theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27 / 11 /2020 giữa Cơ quan CSĐT công an huyện Đô Lương và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Đô Lương).

5.Về án phí: Buộc các bị cáo Nguyễn Văn H, Vũ Văn Ph và Trương Anh Q mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Đô Lương;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Trại tạm giam CA tỉnh Nghệ An;
- CQĐT công an huyện Đô Lương;
- Chi cục THA dân sự H.Đô Lương;
- Bị cáo; Bị hại; người liên quan;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

NGUYỄN XUÂN ĐẠI